

VÀI Ý KIẾN VỀ CÔNG TÁC DỰ BÁO THỦY VĂN CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG

NĂM 1980, ĐẦU NĂM 1981

Phan Việt Kỳ - Ông ĐỀ BTV

Hết một năm qua được sự quan tâm lãnh đạo của Tổng cục và của các Đài, công tác dự báo thủy văn của các địa phương đã tiến lên những bước mới, đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất trên 2 mặt : mở rộng diện dự báo và nâng cao chất lượng dự báo.

Trong quá trình dự báo đã thu được những kết quả nhất định, tích lũy được một số kinh nghiệm về mặt khoa học kỹ thuật cũng như phục vụ. Chúng ta có thể điểm lại một vài vấn đề sau đây :

A - Dự báo mùa cạn :

Mùa cạn năm 1980 và 1981 hầu hết các đài đã lấy trọng tâm công tác dự báo là phục vụ cho yêu cầu chỉ đạo việc dùng nước trong vụ sản xuất đồng xuân 1979-1980 và 1980-1981, một khác đã tiến lên mở rộng diện dự báo và nội dung ngoài đồng thời báo dài hơn nữa thời gian dự báo.

- Công tác chỉ đạo của nhiều công nghiệp ngày càng đi vào kế hoạch, vì vậy nhà nước vẫn nắm vững trong cả vụ là một yêu cầu rất cấp thiết.

Nội dung yêu cầu chỉ đạo các đài đã tiến lên phát bản tin dự báo mùa cạn được mùa hơn với thời gian dự báo dài hơn, trước khi phát bản tin dự báo chính thức cho mùa cạn vào ngày 1 tháng XII thì giữa tháng XI các đài đều đã nhận định khái quát tình hình nước cho toàn vụ ở địa phương.

- Về diện dự báo thì ngoài những vụ trọng dự báo nếu chốt mà Ông Dự báo KTV đã nêu nhận, các địa phương đã chú ý dự báo tình hình nước trên các sông nội tỉnh bao gồm cả sông lớn, sông vừa và sông nhỏ, dự báo cho các đập lớn như Cấm Sơn, Tháo hương, Liên sơn, Bạt thượng, Đê Lương, Kê gỗ, Đê Cam v.v...

Thời hạn với dự báo ở trong ương và địa phương bao gồm cả dự báo của các đài khu vực đã hình thành mạng lưới dự báo phục vụ rộng rãi từ vùng núi đến tận cửa sông của sông.

- Về yếu tố dự báo : ngoài các yếu tố trước đây đã dự báo như mực nước, lưu lượng, mở cửa dòng chảy các sông suối miền núi, cần dự báo thêm tình hình nước ở cửa sông ảnh hưởng thủy triều. Một số đài ở vùng cửa sông đã dự báo độ mặn và ranh giới xâm nhập mặn trên các sông và kênh rạch trong tình phục vụ thiết thực cho yêu cầu chống ngập của nhân dân.

- Về thời gian dự kiến đã dự báo trước 1 tuần, 1 tháng, có dài dự báo được trước cả mùa cạn, hoặc nhận định tình hình nước, mặn cho cả mùa.

- Chất lượng dự báo mùa cạn trong 2 vụ sản xuất đồng xuân vừa qua có nhiều tiến bộ rõ rệt. Nhân chung các đài đã nhận định xu thế nước trong 2 mùa cạn vừa qua

THỦ VIỆN
KI/1

là phù hợp với thực tế đã xảy ra. Dự báo hàng tháng và hàng tuần yếu tố mực nước trên các sông lớn đạt kết quả cao, dự báo lượng nước đến trên các đập lớn, các kho nước, các sông suối nhỏ miền núi đạt kết quả tốt. Dự báo độ mặn của các đài miền tây Nam bộ tuy mới làm bước đầu nhưng kết quả đạt được đầy hứa hẹn.

- Tác dụng phục vụ sản xuất đồng xuân của các bản tin dự báo địa phương đã được các đồng chí lãnh đạo địa phương tham khảo vận dụng trong việc chỉ đạo sản xuất nông nghiệp ở căn cứ khoa học hơn.

Một số đài đã phổ biến bản tin dự báo xuống các huyện, qua đài phát thanh phục vụ rộng rãi cho nhân dân.

Tuy nhiên công tác dự báo mùa cạn của các đài cũng cần được giải quyết thêm một số vấn đề nữa để nâng cao tác dụng phục vụ :

1. Điều tra nắm vững yêu cầu sử dụng nước đối với từng vùng, trong từng thời kỳ để quyết định nội dung dự báo ở địa phương cho thích hợp với yêu cầu sản xuất và đề xuất những kiến nghị đáng.

2. Nghiên cứu cải tiến cơ sở kỹ thuật để nâng cao chất lượng dự báo. Đây là một vấn đề rất cấp thiết và có ý nghĩa rất lớn trong phục vụ sản xuất. Một số đài hiện nay chỉ mới dựa trên cơ sở số liệu thống kê để nhận xét dự báo tháng, mùa nên kết quả còn hạn chế. Thời gian tới, các đài cần phải xây dựng các phương án dự báo cho hoàn chỉnh để dự báo tốt hơn, chính xác hơn. Cần đi sâu nghiên cứu để có thể giải quyết thêm một bước những khó khăn trong lý luận và thực tế.

Ví dụ : Phối hợp với dự báo khí tượng để nghiên cứu dự báo lượng mưa mùa cạn là một vấn đề có ý nghĩa quyết định cho việc nhận định tình hình nước cả mùa cạn, nghiên cứu quy luật rút nước của lưu vực, của từng vùng. Nghiên cứu cải tiến vấn đề dự báo chua mặn ở các vùng cửa sông, nghiên cứu phương pháp dự báo độ ẩm trong đất để phục vụ đặc lực hơn nữa cho sản xuất nông nghiệp v.v...

B - Dự báo mùa lũ

Trong năm qua tình hình lũ diễn ra trên các sông trong cả nước tuy không lớn nhưng cũng rất khẩn trương. Từ trung ương đến các địa phương đã nỗ lực phấn đấu phục vụ cho việc phòng chống lũ lụt bảo vệ để điều tài sản của nhân dân, giao thông vận tải và quốc phòng.

Hầu hết các địa phương đều tiến hành công tác dự báo lũ (trừ Minh Hải) trên các sông suối trong tỉnh. Tổng số điểm dự báo lũ của các địa phương là hơn 150 vị trí. Phối hợp với các điểm dự báo của trung ương và địa phương đã hình thành một mạng lưới dự báo rộng khắp trong cả nước.

- Ở các tỉnh biên giới phía bắc trong năm qua địch quấy rối gây nhiều khó khăn cho công tác thông tin điện báo, nhờ sự quan tâm lãnh đạo của các đài, sự giúp đỡ của các ngành hữu quan như bưu điện, công an, bộ đội, cộng với tinh thần phấn đấu dũng cảm của anh chị em ở các trạm báo mưa báo lũ nên đã đảm bảo cho công tác điện báo mưa lũ được liên tục, chính xác và kịp thời.

Những tiến bộ của công tác dự báo lũ trong năm qua thể hiện trên mấy mặt sau đây :

1. Đã phần đầu nâng cao tác dụng phục vụ của dự báo bằng cách nâng cao độ chính xác và kéo dài thời gian dự báo.

Nhiều vị trí dự báo của các đài mục chính xác đạt được khá cao như đài Hà bắc dự báo 24 giờ cho các vị trí Đáy cầu, Phủ Lạng thương đạt trên 85%, đài Nghệ Tĩnh và Thanh hóa dự báo 24 giờ cho các vị trí Thọ xuân, Dừa, Nam đàn, Giảng, Lĩnh cảm đạt trên 80%, đài Hà nam ninh dự báo 24 giờ cho các vị trí Nam định, Phủ lý, Bến đẽ, Giản khẩu đạt trên 85% v.v...

Một số đài miền trung đã cố gắng kéo dài thời gian dự báo được trên 1 ngày. Các đài phía bắc, vùng đông bắc và tây nguyên đã dự báo được sớm tình hình lũ, phát hiện được những hiện tượng đặc biệt trong chế độ nước, nên đã phục vụ kịp thời cho yêu cầu phòng chống lũ lụt của các địa phương.

Các đài miền đông Nam bộ như Đồng nai, Tây ninh, Sông bé đã dự báo được tình hình lũ cho một số vị trí như Tân định, Biên hòa, Phước hòa, Tây ninh từ 1 đến 2 ngày đạt kết quả tương đối tốt.

Đặc biệt các tỉnh miền nội và trung du như Sơn la, Cao bằng, Lạng sơn, Hoàng liên sơn, Đắc lặc đã vận dụng nhiều phương pháp dự báo lũ ở thượng lưu các sông, kết hợp cả sáng tạo giữa dự báo khí tượng và dự báo thủy văn theo các phương pháp dự báo lũ khu vực nên đã dự báo được khá chính xác tình hình lũ ở các khu vực này.

Trong lĩnh vực dự báo hạn ngắn nhìn chung các đài đã có nhiều cố gắng cải tiến kỹ thuật, cải tiến phương pháp dự báo, đặt thêm các trạm báo lũ, báo mưa ở thượng nguồn, nâng cao chất lượng dự báo bổ sung về mưa v.v... Để đáp ứng yêu cầu phòng chống lụt nhiều đài đã mạnh dạn nghiên cứu dự báo trung hạn (5, 10 ngày) và dài hạn (tháng, mùa). Tuy kết quả chỉ mới để tham khảo trong nội bộ lãnh đạo nhưng đã có một tác dụng nhất định, góp phần cho sự chỉ đạo phòng chống lụt của các địa phương được kịp thời hơn.

2. Đã kết hợp dự báo lũ với dự báo ứng.

Để phục vụ kịp thời cho yêu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp, đầu mùa lũ năm 1980 Cục Dự báo KIMTV đã mở hội nghị dự báo ứng cho các tỉnh miền bắc, sau hội nghị các đài đã khẩn trương triển khai công tác dự báo ứng, như đài Hà bắc dự báo cho vùng bắc sông Đuống, Hà sơn bình dự báo cho vùng sông Nhuệ, Hà nam ninh dự báo cho vùng phía bắc tỉnh bao gồm 6 huyện và ngoại thành Nam định, Thái bình, Hải hưng dự báo cho vùng phía nam tỉnh v.v... Bước đầu các tỉnh đã thu được nhiều kinh nghiệm về công tác dự báo này và thấy được tác dụng to lớn của công tác dự báo ứng.

3. Nhiều đài đã mạnh dạn mở rộng công tác nghiên cứu khoa học để nâng cao chất lượng dự báo.

Nhằm thực hiện phương châm dự báo chính xác, liên tục, kịp thời, nâng cao chất lượng và tác dụng phục vụ, ở một số đài trong năm qua đã có chuyển biến trong công tác nghiên cứu khoa học. Ví dụ : như đài Lai châu đã cố gắng nghiên cứu dự báo lũ lớn nhất theo phương pháp hồi quy tuyến tính, Hà nam ninh nghiên cứu vấn đề dự báo lũ sông Con, Long an, Hậu giang nghiên cứu vấn đề dự báo chua mặn, Hà bắc nghiên cứu vấn đề đặc điểm lũ sông Thái bình v.v... Nhiều tỉnh hàng năm đã tổ chức tốt các đợt điều tra trước và sau mùa lũ để thu thập kinh nghiệm đoán lũ và hạn của nhân dân.

Những kinh nghiệm điều tra đã được bổ sung cho các phương án dự báo góp phần làm cho công tác dự báo được chính xác hơn.

Bên cạnh những thành tích nói trên, chúng ta cũng còn tồn tại một số mặt sau đây :

1. Công tác nghiên cứu cải tiến các phương pháp dự báo tuy có tiến bộ hơn trước nhưng nói chung còn yếu.

Ở miền bắc nhiều tỉnh đã có phương pháp tương đối hoàn chỉnh về dự báo hạn ngắn, còn hạn trung và hạn dài phần nhiều chỉ dựa vào số liệu thống kê để nhận định chưa có phương pháp dự báo rõ ràng. Còn ở miền nam do số liệu thu được còn quá ít nên các tỉnh chưa hoàn chỉnh được các phương pháp dự báo. Trong thời gian tới chúng ta cần phải đi sâu nghiên cứu cải tiến và hoàn chỉnh các phương pháp dự báo để nâng cao chất lượng dự báo được tốt hơn.

Đầu năm nay Cục Dự báo đã mở lớp bồi dưỡng chuyên môn cho các dự báo viên ở các tỉnh phía nam nhằm đưa dần công tác dự báo tiến lên một bước mới.

2. Phải đẩy mạnh công tác dự báo ứng.

Đây là một yêu cầu rất cấp thiết của nông nghiệp sau mùa lũ mấy năm vừa qua chúng ta đã thấy được những tác hại rất lớn do ứng gây ra. Kinh nghiệm dự báo ứng trong năm qua cho ta thấy việc xác định phương pháp dự báo ứng nên xuất phát từ căn nguyên gây ra ứng nên dự báo cho một thời gian tương đối dài trên một phạm vi rộng, còn đối với dự báo ứng trong một thời gian ngắn cho một vùng nào đó nên dùng phương pháp phân tích quy luật biến đổi của lượng nước mưa, mưa, thổ nhưỡng bốc hơi nước ngầm v.v...

Chúng ta cần đẩy mạnh nghiên cứu cả lý luận và thực tiễn để đưa công tác dự báo ứng phục vụ có hiệu quả cho sản xuất nông nghiệp.

3. Phải đầu tư công tác dự báo địa phương vào nề nếp.

Hiện nay một số đài công tác dự báo thủy văn ở địa phương còn rất yếu do thiếu quan tâm của lãnh đạo đài, do thiếu cán bộ chuyên trách, hoặc có cán bộ chuyên trách nhưng công việc không ổn định, trở ngại cho việc tích lũy kinh nghiệm đi sâu vào chuyên môn nghiệp vụ v.v...

Để đưa công tác dự báo địa phương vào nề nếp, Cục Dự báo cần từng bước nghiên cứu và ban hành quy phạm dự báo địa phương, xuất bản một số tài liệu kỹ thuật cần thiết để hướng dẫn cho các đài tham khảo và vận dụng.

Những năm tới cùng với việc đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, yêu cầu đòi hỏi công tác dự báo thủy văn ngày càng cao hơn. Với tinh thần tiến công vào khoa học kỹ thuật chúng ta cố gắng đi sâu nghiên cứu, cải tiến kỹ thuật, bám sát yêu cầu thực tế nhất định chúng ta sẽ đưa công tác dự báo tiến lên một bước mới, phục vụ đắc lực cho việc phát triển sản xuất nông nghiệp trong cả nước./.